



CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MST

Thời gian: 8h00', Thứ Năm ngày 29 tháng 04 năm 2021

Địa điểm: Sảnh Golden - Tràng An Palace .Tòa nhà HEI, số 1 Ngụ Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Thời gian	Nội dung	Trách nhiệm
8h00-8h30	Đón tiếp cổ đông và khách mời.	Ban tổ chức
	Đăng ký cổ đông tham dự đại hội.	Ban kiểm tra tư cách CD
8h30-9h00	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban kiểm tra tư cách CD
	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự.	Ban tổ chức
	Giới thiệu Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và đề xuất Ban kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn.	Chủ tọa Đại hội
	Giới thiệu Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức; Thê lệ biểu quyết; Quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, Danh sách ứng viên; Quy chế bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026, Danh sách ứng viên và lấy ý kiến bổ sung cho chương trình Đại hội.	Chủ tọa Đại hội
9h00-9h45	Trình bày các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội:	
	1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021	Đoàn Chủ tịch
	2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021	Đoàn Chủ tịch
	3. Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021	Ban Tổng Giám đốc
	4. Tờ trình về các vấn đề chung thuộc thẩm quyền quyết định Đại hội đồng cổ đông. Chi tiết: - Thông qua các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty; - Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020; - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính Công ty năm 2021;	Kế toán trưởng

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2021

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MST

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (“Đại Hội”) của Công ty Cổ phần Đầu tư MST (“Công ty”), điều kiện và thể thức tiến hành Đại Hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện tham dự :

Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công Ty tại ngày lập Danh sách cổ đông tham dự Đại Hội hoặc là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông này tham dự Đại Hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông :

4.1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội :

4.1.1. Tất cả các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4.1.2. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu và đính kèm theo thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty;

4.1.3. Ngoài các tài liệu được phát trong Đại hội, mỗi cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông còn được phát 01 Phiếu biểu quyết, 01 Phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) và Hội đồng quản trị (“HDQT”) trên đó có ghi mã số cổ đông cùng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ hoặc được ủy quyền. Phiếu biểu

quyết này được sử dụng khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề đã được thảo luận và/hoặc xin ý kiến Đại hội theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu. Việc bầu thành viên BKS và thành viên HĐQT sẽ thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín và áp dụng phương pháp bầu dồn phiếu

4.1.4. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muện có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muện đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

4.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

4.2.1. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

4.2.2. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;

4.2.3. Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

4.2.4. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;

4.2.5. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội :

5.1. Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền phải là thành viên trong Hội đồng quản trị.

5.2. Chủ tọa Đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự.
- b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), Đoàn chủ tịch (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;
- c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- d) Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Thời gian hoãn tối đa không quá (03) ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch :

6.1 Đoàn chủ tịch: Là thành viên Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

6.2 Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- Là cơ quan cao nhất điều hành các công việc tại Đại hội;
- Hướng dẫn và giải đáp các thắc mắc của cổ đông về các vấn đề nêu ra trong nội dung chương trình đại hội;
- Điều hành và chủ trì việc biểu quyết thông qua các vấn đề được nêu trong đại hội theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty;

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội :

7.1. Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Đoàn chủ tịch chỉ định có nhiệm vụ hỗ trợ Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội được thành công, ghi nhận và lập Biên bản Đại hội đồng cổ đông;

7.2. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021;

7.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chủ tọa phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu:

8.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:

- a) Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội.
- b) Thu và kiểm tra các giấy uỷ quyền tham dự đại hội.
- c) Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
- d) Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội.
- e) Phát tài liệu họp và Thẻ biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.

8.2 Ban Kiểm phiếu có 2 thành viên do Đoàn chủ tịch Đại hội hoặc cổ đông đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Những người tham gia ban kiểm phiếu không đồng thời là Thư ký Đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ biểu quyết, kiểm tra giám sát việc biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội, sau đó nộp Biên bản cho Chủ tọa đại hội.

8.3 Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội :

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

10.1 Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

10.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

10.3 Trình tự tiến hành Đại hội (*theo Chương trình Đại hội*).

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

11.1 Các Nghị quyết, Quyết định về nội dung của Đại hội được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất trên 50% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

11.2 Đối với Nghị quyết, Quyết định về các nội dung liên quan đến việc bổ sung Người đại diện theo pháp luật, bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi điều lệ Công ty thông qua khi có ít nhất 65% tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 12. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

12.1. Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà cổ đông, đại diện cổ đông không đủ tỷ lệ cần thiết để đại hội tiến hành quy định tại Điều 9 quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.

12.2. Trong Đại hội đồng cổ đông thành lập triệu tập lại (Đại hội triệu tập lần thứ 2) cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì phải triệu tập đại hội lần thứ 3 trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần 2.

12.3. Trong đại hội lần thứ 3 bất kỳ số lượng cổ đông nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của đại hội đồng cổ đông.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lập

thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của công ty.

CHƯƠNG IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 14. Một số quy định khác :

14.1 Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;

14.2 Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tịch đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi cố tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế :

Quy chế này bao gồm 6 Chương, 15 Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại Hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại Hội biểu quyết thông qua.

Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định tại Đại Hội.

T/M.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Quang

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2021

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Việc biểu quyết để thông qua các Báo cáo, Tờ trình và các nội dung xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông (“**Đại hội**”) Công ty Cổ phần Đầu tư MST (“**Công ty**”) thường niên diễn ra ngày 29/04/2021 được tiến hành theo thẻ lệ sau đây:

1. Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Thẻ lệ biểu quyết, Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát, Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Ban kiểm soát, Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành phần Ban Kiểm phiếu được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán.
2. Việc biểu quyết thông qua đối với các Báo cáo, Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín và sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát hành.
3. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, trong đó có các thông tin: tên cổ đông, tên người đại diện được ủy quyền của cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, nội dung biểu quyết theo mẫu của Ban Tổ chức Đại hội và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư MST, được phát cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đăng ký kiểm tra tư cách cổ đông và đáp ứng đủ điều kiện tham dự Đại hội.
4. Các cổ đông sẽ điền vào Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu X hoặc dấu ✓ vào một trong các ô tương ứng: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến đối với từng vấn đề trình Đại hội. Việc kiểm phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu thực hiện. Kết quả kiểm phiếu được thông báo công khai ngay tại Đại hội. Kết quả biểu quyết Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội do các cổ đông sở hữu (hoặc ủy quyền) và được cộng từ các Phiếu biểu quyết hợp lệ nhận được.
5. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:
 - Là Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của Công ty Cổ phần Đầu tư MST;
 - Được cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký xác nhận;
 - Phiếu biểu quyết không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
 - Phiếu biểu quyết không thuộc một trong các trường hợp quy định tại mục 6 dưới đây.



6. Phiếu biểu quyết được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu biểu quyết không có đóng dấu của Công ty Cổ phần Đầu tư MST;
- Phiếu biểu quyết bị rách, bị gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
- Phiếu biểu quyết ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
- Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- Phiếu biểu quyết được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông điền các nội dung không đúng theo hướng dẫn tại Phiếu biểu quyết và theo thể lệ biểu quyết này;
- Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

7. Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Huy Quang



Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2021

**QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MST NHIỆM KỲ 2021-2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư MST,

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc bầu thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) Công ty Cổ phần Đầu tư MST (“**Công ty**”) nhiệm kỳ 2021-2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2021 (“**ĐHĐCĐ**” hoặc “**Đại hội**”).

1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 26/03/2021) có mặt tại Đại hội.

**CHƯƠNG II
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty;
- d) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
- e) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và các báo cáo tài chính của Công ty trong 3 năm liên kế trước đó;
- f) Là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.
- g) Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Đề cử, ứng cử thành viên BKS và số lượng thành viên được bầu

3.1. Đề cử ứng viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

- a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đạt tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên thành viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử hai (02) ứng viên, từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên theo quy định tại Khoản 3.2 Điều 3 Quy chế này.
- b) Trường hợp không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử hoặc số lượng các ứng viên thành viên BKS thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng và cơ cấu tối thiểu theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật, BKS đương nhiệm có quyền đề cử ứng viên cho đủ số lượng ứng viên cần thiết. Danh sách các ứng viên do BKS đương nhiệm đề cử được công bố rõ ràng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

3.2. Số lượng thành viên BKS được bầu nhiệm kỳ 2021-2026 là: 01 người.

Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

4.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên BKS bao gồm:

- a) Đơn đề cử, ứng cử thành viên BKS (theo mẫu);
- b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- c) Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- d) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- e) Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 26/03/2021 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty).

4.2. Để đảm bảo công tác kiểm tra hồ sơ và công tác chuẩn bị tài liệu trình Đại hội của Ban Tổ chức, hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 17h00 ngày 27/04/2021 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Đầu tư MST

Địa chỉ nhận hồ sơ: TT3D-73, Khu đô thị Phùng Khoang, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 667 44305

Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên BKS theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử này mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 5. Phương thức bầu cử và nguyên tắc trúng cử

5.1. Việc bầu thành viên BKS được thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

5.2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu;

5.3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng viên;

5.4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

6.1. Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên BKS. Trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với số thành viên được bầu, danh sách các ứng viên được đề cử. Phiếu được đóng dấu của Công ty.

6.2. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

b) Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng ($\leq$) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).

c) Không thuộc trường hợp quy định tại Mục 6.3 Điều này.

6.3. Phiếu bầu cử không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;

b) Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty;

c) Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d) Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;

- e) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- f) Phiếu bầu cử cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu;
- g) Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- h) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

6.4. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

6.5. Cách ghi Phiếu bầu cử:

- a) Cổ đông có quyền lựa chọn các cách ghi phiếu như sau:

- Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu:

- + Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông.

- + Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

- b) Tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu:

- + Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên: tích vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

- + Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của các ứng viên được bầu.

- c) Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.

6.6. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 7. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu cử thành viên BKS

7.1. Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu cử thành viên BKS. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

7.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

7.3. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong.

7.4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS

8.1. Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu cử.

8.2. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9. Công bố kết quả kiểm phiếu

9.1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.

9.2. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên vào BKS.

9.3. Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này gồm 03 Chương, 11 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2021 của Công ty.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Huy Quang

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2021

**QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MST NHIỆM KỲ 2021-2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư MST,

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Đầu tư MST (“**Công ty**”) nhiệm kỳ 2021-2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 29/04/2021 (“**ĐHĐCĐ**” hoặc “**Đại hội**”).

1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 26/03/2021) có mặt tại Đại hội.

**CHƯƠNG II
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp.
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của quá 05 công ty khác;
- d) Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và số lượng thành viên được bầu

3.1. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026:

- a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đạt tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên thành viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai (02) ứng viên, từ 30% trở lên được đề cử đủ số ứng viên theo quy định tại Khoản 3.2 Điều 3 Quy chế này.
- b) Trường hợp không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử hoặc số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng và cơ cấu tối thiểu theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật, HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử ứng viên cho đủ số lượng ứng viên cần thiết. Danh sách các ứng viên do HĐQT đương nhiệm đề cử được công bố rõ ràng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

3.2. Số lượng thành viên HĐQT được bầu nhiệm kỳ 2021-2026 là: 01 người.

3.3. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- a) Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu);
- b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- c) Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- d) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- e) Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 26/03/2021 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty).

3.1. Để đảm bảo công tác kiểm tra hồ sơ và công tác chuẩn bị tài liệu trình Đại hội của Ban Tổ chức, hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 12h00 ngày 27/04/2020 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Đầu tư MST

Địa chỉ nhận hồ sơ: Số 73-TT3D, KĐT Phùng Khoang, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm

Điện thoại: (024) 667 44305

Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử này mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 4. Phương thức bầu cử và nguyên tắc trúng cử

4.1. Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

4.2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu;

4.3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng viên;

4.4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

5.1. Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT. Trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với số thành viên được bầu, danh sách các ứng viên được đề cử. Phiếu được đóng dấu của Công ty.

5.2. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

b) Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng ($\leq$) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).

c) Không thuộc trường hợp quy định tại Mục 7.3 Điều này.

5.3. Phiếu bầu cử không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;

b) Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty;

c) Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d) Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;

e) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;

f) Phiếu bầu cử cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu;

g) Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;

h) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

5.4. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

5.5. Cách ghi Phiếu bầu cử:

a) Cổ đông có quyền lựa chọn các cách ghi phiếu như sau:

- Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu:

+ Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông.

+ Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

b) Tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu:

+ Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên: tích vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

+ Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của các ứng viên được bầu.

c) Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.

5.6. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 6. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT

6.1. Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu cử thành viên HĐQT. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

6.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

6.3. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong.

6.4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

7.1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu cử.

7.2. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 8. Công bố kết quả kiểm phiếu

8.1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.

8.2. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT.

8.3. Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ toạ Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này gồm 03 Chương, 10 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2021 của Công ty.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Huy Quang

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MST

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thực hiện quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) được Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư MST (“Công ty”) quy định, HĐQT Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2021 về hoạt động trong năm 2020 của HĐQT như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

1. Công tác chỉ đạo và giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2020, HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành và các bộ phận quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh, huy động quản lý nguồn vốn, duy trì và từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 tăng trưởng về lợi nhuận vượt bậc so với năm 2019, đặc biệt tiềm năng xây dựng và các hoạt động kinh doanh trong thời gian tới sẽ có những bước phát triển mới.

Một số chỉ tiêu cơ bản năm 2020 so sánh với năm 2019 của công ty MST

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	(%) tăng/giảm
1	Tổng tài sản	808.239.607.479	1.578.937.915.811	95,36
2	Vốn chủ sở hữu	484.251.251.393	511.755.127.116	5,68
3	Doanh thu thuần	60.710.442.815	344.246.583.091	467,03
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.258.513.110	32.034.490.610	161,32
5	Lợi nhuận khác	(108.024.951)	(653.250.248)	504,72
6	Lợi nhuận trước thuế	12.150.488.159	31.381.240.362	158,27
7	Lợi nhuận sau thuế	9.307.492.818	27.503.875.723	195,5
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức theo mệnh giá	0%	0%	

2. Công tác thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020

Trong năm qua Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giám sát và chỉ đạo Ban điều hành trong hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong năm 2020 đã bám sát tình hình diễn biến thực tế của thị trường để đề ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp và thể hiện sự tích cực trong công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao:

- Ký hợp đồng với Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán - Đầu tư Đất Việt tại Hà Nội thực hiện xong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo và công bố thông tin doanh nghiệp với các cơ quan quản lý Nhà nước và các nhà đầu tư.
- Thực hiện việc chia cổ tức theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và thay đổi đăng ký kinh doanh, điều lệ theo quy định
- Bổ nhiệm các nhân sự cấp cao có đủ năng lực, đủ trình độ tham gia phát triển công ty lớn mạnh.

3. Các cuộc họp và quyết định của HĐQT

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ ra các Nghị quyết/Quyết định trong phạm vi thẩm quyền, phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành trong công tác quản lý mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngoài các cuộc họp trực tiếp, HĐQT còn duy trì việc thảo luận và xin ý kiến giữa các thành viên thông qua hình thức hội thảo từ xa, liên lạc qua email và điện thoại, qua đó tiết kiệm chi phí cũng như nâng cao năng lực trao đổi thông tin giữa Ban điều hành và HĐQT. HĐQT cũng thống nhất phân công và ủy quyền cho từng thành viên HĐQT ở các mảng công việc cụ thể để phát huy thế mạnh riêng của từng thành viên, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT.

4. Việc phối hợp giữa HĐQT và Ban Điều hành

- Trong năm 2020, các thành viên trong HĐQT Công ty đã phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao. HĐQT đóng vai trò định hướng, chỉ đạo, giám sát tình hình triển khai các chủ trương quyết định và hỗ trợ Ban Điều hành trong các hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Trong mối quan hệ với Ban điều hành, Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng cùng Ban điều hành để nắm bắt tình hình kinh doanh và có ý kiến chỉ đạo, định hướng cũng như giải quyết những đề xuất, kiến nghị trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, HĐQT yêu cầu Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động của Công ty và báo cáo đột xuất nếu nhận thấy có vấn đề phát sinh có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đã bám sát các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao trên cơ sở kết hợp phân tích tình hình thực tiễn, diễn biến của thị trường để định hướng hoạt động của Công ty.
- HĐQT đã tập trung chỉ đạo kiện toàn lại tổ chức bộ máy quản lý toàn Công ty phù hợp với mô hình hoạt động mới và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Hoàn thiện hệ thống quản trị công ty, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ, nhân sự các phòng ban của Công ty mẹ và các công ty con để hoạt động hiệu quả hơn. Ngoài việc kiện toàn lại bộ máy tổ chức tại các phòng ban, HĐQT cũng đã ổn định lại cơ cấu nhân sự chủ chốt để điều hành hoạt động của Công ty.
- Tuân thủ đầy đủ và kịp thời việc công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường và công bố thông tin theo yêu cầu đối với tổ chức niêm yết. Tiếp xúc và cung cấp các thông tin về Công ty cho các cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý

Ban Điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đã thực hiện đúng định hướng công ty đề ra. Các khía cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh được Ban Điều hành báo cáo đầy đủ lên Hội đồng quản trị và cung cấp thông tin cần thiết, hỗ trợ tối đa cho hoạt động của Ban kiểm soát.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ so với 2020 (%)
		(Kiểm toán)	(Kế hoạch)	
1	Vốn điều lệ	355.199.860.000	655.199.860.000	184
2	Doanh thu từ bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ và tài chính	344.246.583.091	1.100.000.000.000	320
3	Lợi nhuận trước thuế	31.381.240.362	120.000.000.000	382
4	Lợi nhuận sau thuế	27.503.875.723	96.000.000.000	349

Trong năm 2021 Công ty dự kiến đạt 1.100 tỷ đồng doanh thu, lợi nhuận trước thuế đạt khoảng 120 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 96 tỷ đồng.

Năm 2021 là năm hồi phục mạnh mẽ của nền kinh tế thế giới nói chung và MST nói riêng, mục tiêu của HĐQT công ty là MST sẽ phát triển vượt bậc trên cơ sở các hợp

đồng đã đạt được trong năm 2020, quỹ đất đã phát triển và các dự án đã và đang nghiên cứu thực hiện, chuẩn bị về mặt pháp lý ngay từ đầu năm 2021.

2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021

HĐQT định hướng kế hoạch hoạt động năm 2021 như sau:

- Thực hiện theo đúng các chỉ đạo của Đại hội đồng Cổ đông;
- Đẩy mạnh hoạt động đầu tư vào các dự án, liên kết chặt chẽ với các công ty liên kết, liên doanh, mở rộng đa dạng hóa hình thức đầu tư;
- Hội đồng Quản trị định hướng các mảng kinh doanh thời gian sắp tới vẫn tiếp tục đi theo 3 mũi chiến lược:
 - + Tham gia các dự án đầu tư công: điển hình như dự án cải tạo, xây dựng các công trình an ninh, quốc phòng, tham gia các dự án hợp tác công tư (PPP) với Đại học Quốc Gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh, đấu thầu các công trình khác,...
 - + Tham gia đầu tư, xây dựng một số dự án bất động sản với quỹ đất sẵn có của công ty và đối tác như dự án Vĩnh Lộc A giai đoạn 2, dự án đầu tư tại xã Thanh Xuân – Nội Bài; dự án I-Tower tại Quy Nhơn,...
 - + Tham gia trong các mảng cơ cấu doanh nghiệp để thực hiện các gói thầu xây dựng và tích lũy quỹ đất với chi phí hợp lý, tiến độ pháp lý nhanh gọn.
- Trong năm 2021, Công ty tiếp tục đẩy mạnh tuyển dụng, đào tạo nhân sự chất lượng cao, chuẩn hóa quy trình hoạt động nhằm đạt năng suất hoạt động cao nhất, định hướng các phòng ban hoạt động theo mô hình holdings nhằm chuẩn bị cho các dự án Công ty là chủ đầu tư/liên danh/tổng thầu sắp tới.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác quản trị điều hành hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021. HĐQT xin báo cáo ĐHĐCĐ xem xét và đóng góp ý kiến để HĐQT nâng cao trách nhiệm quản trị, năng lực quản lý điều hành Công ty nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ và góp phần xây dựng Công ty phát triển theo định hướng và chiến lược đã đề ra. HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và hỗ trợ của các cổ đông, các nhà đầu tư, các đối tác, bạn hàng trong và ngoài nước.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (b/c);
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Huy Quang

Số: 01/2021/BC-BKS

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MST

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (“BKS”) theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS Công ty Cổ phần Đầu tư MST (“Công ty”) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên (“ĐHĐCĐ”) năm 2021 về các hoạt động trong năm 2020 của BKS như sau:

1. Thành viên BKS, hoạt động của BKS:

1.1. Thành viên BKS:

Năm 2020, BKS Công ty hoạt động với số lượng thành viên gồm 03 người:

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Hồng Tân | Trưởng Ban kiểm soát |
| - Ông Tống Thế Thuận | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Ông Bùi Anh Dũng | Thành viên Ban kiểm soát |

1.2. Hoạt động của BKS:

Các công việc cụ thể Ban kiểm soát đã thực hiện trong năm 2020 bao gồm:

- Xây dựng kế hoạch kiểm soát hàng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát.
- Kiểm soát tính hợp pháp, hợp lý, trung thực trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, trong công tác thống kê và lập báo cáo tài chính. Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ để đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, soát xét Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh quý, năm của Công ty. Đại diện Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành Công ty. Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2020, cụ thể:
 - Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, trao đổi thường xuyên với HĐQT và Ban điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các nghị quyết đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua 2020. Trên cơ sở đó, Ban kiểm soát đánh giá công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban điều hành đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp lý liên quan tới hoạt động SXKD cũng như phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Hội đồng quản trị đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty.
 - Ban điều hành đã bám sát các quyết sách này để triển khai các công việc cụ thể HĐQT và Ban điều hành cùng với sự nỗ lực của toàn thể các cán bộ nhân viên của Công ty đã vượt qua khó khăn và đạt được kết quả kinh doanh hết sức ấn tượng, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ mà Đại hội đồng Cổ đông đề ra.
 - Ban kiểm soát không phát hiện có hiện tượng vi phạm pháp luật của HĐQT và Ban điều hành.
- Đối với tổ chức công tác kế toán:
 - Công tác kế toán đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo các nguyên tắc trong công tác kế toán và báo cáo tài chính đã được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành.
 - Công tác kế toán kịp thời đã giúp HĐQT và Ban điều hành có những quyết định phù hợp kịp thời với hoạt động kinh doanh.
 - Ban kiểm soát không phát hiện có hiện tượng vi phạm trong công tác tài chính, kế toán trong kỳ.
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính 2020 .
 - Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và 6 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác của HĐQT cho Đại hội cổ đông.
 - Ban kiểm soát đánh giá báo cáo đã đảm bảo tính tuân thủ cao đối với các quy định hiện hành về nội dung báo cáo và thời gian lập báo cáo.
 - Ngoài ra Ban kiểm soát cũng thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2020 do Công ty kiểm toán lập.
- Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Điều Hành.
 - Ban kiểm soát nhận thấy các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành phù hợp với luật doanh nghiệp của điều lệ Công ty, cũng như đã thể hiện được mục tiêu của đại hội đồng cổ đông năm 2020 đề ra.
 - Ban kiểm soát không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ Công ty nào của các thành viên HĐQT, Ban điều hành.
 - Ban kiểm soát nhất trí với nội dung báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2020 của Ban điều hành.
- Tiếp nhận và phản hồi ý kiến Cổ đông.
 - Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền dự đại hội, Ban kiểm soát chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.



2. Nhận xét và ý kiến của Ban kiểm soát.

- Với tinh thần trách nhiệm xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao cho, Ban kiểm soát luôn phối hợp trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với HĐQT, Ban điều hành trong việc xây dựng các quy chế, nghị quyết, quyết định.
- Năm 2020, HĐQT và Ban điều hành đã phấn đấu vượt qua khó khăn và hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đề ra.

3. Định hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát định hướng hoạt động trong năm 2021, cụ thể như sau:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Giám đốc;
- Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định có liên quan;

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (b/c);
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban giám đốc;
- Lưu VT.

T/M. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Hồng Tân



BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư MST;

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư MST (“Công ty”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021. Chi tiết như sau:

A. BÁO CÁO NĂM 2020

Trong năm 2020 do ảnh hưởng của dịch bệnh covid dẫn đến nền kinh tế bị ảnh hưởng, môi trường kinh doanh còn nhiều biến động phức tạp, ngành đầu tư, xây dựng - hạ tầng vẫn còn gặp nhiều khó khăn thách thức. Tuy nhiên trong năm 2020, công ty vẫn có những bước phát triển vượt bậc và đạt được kết quả kinh doanh tốt.

Nhằm hướng tới lợi ích lâu dài của quá trình hoạt động, cải tổ mô hình doanh nghiệp theo hướng holdings, ban lãnh đạo công ty đã xoay trục kinh doanh nhằm đạt hiệu quả thông qua hoạt động đầu tư, tăng tỷ trọng doanh thu tài chính từ các đơn vị liên kết và công ty con..

1. Kết quả kinh doanh :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Thực hiện so với kế hoạch (%)
Tổng doanh thu thuần	đồng	150.000.000.000	344.246.583.091	229
Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	12.000.000.000	27.503.875.723	229
Vốn điều lệ	đồng	355.199.860.000	355.199.860.000	100
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	8	7,99	99
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ	%	3,37	7,74	229

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020)

2. Báo cáo về tình hình tài chính kế toán :

2.1. Các chỉ tiêu tài chính :

Theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán

a. Khả năng sinh lời :

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Số liệu năm 2020
1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	7,99
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	5,37
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,74

b. Khả năng thanh toán :

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Số liệu năm 2020
1	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,94
2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,83

2.2. Giá trị tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2020 (Đvt : đồng)

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019
A	Tài sản	1.578.937.915.811	808.239.607.479
1	Tài sản ngắn hạn	996.690.723.567	156.821.163.815
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.534.730.372	3.839.442.570
1.2	Phải thu ngắn hạn	876.936.213.871	64.203.351.491
1.3	Hàng tồn kho	111.543.175.891	88.019.583.697
2	Tài sản dài hạn	582.247.192.244	651.418.443.664
2.1	Phải thu dài hạn khác	402.477.576.094	486.640.080.000
2.2	Tài sản cố định	6.092.143.984	3.009.055.556
2.3	Tài sản dở dang dài hạn	3.106.068.000	-
2.4	Đầu tư tài chính dài hạn	103.999.690.094	87.493.110.593
2.5	Tài sản dài hạn khác	66.571.714.108	74.276.197.515
B	Nguồn vốn	1.578.937.915.811	808.239.607.479
1	Nợ phải trả	1.067.182.788.695	323.988.356.086
1.1	Nợ ngắn hạn	1.064.421.060.405	322.629.090.259
1.2	Nợ dài hạn	2.761.728.290	1.359.265.827
2	Vốn chủ sở hữu	511.755.127.116	484.251.251.393

B. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

1. Mặt tích cực :

- So sánh với kế hoạch mà ĐHĐCĐ 2020 giao phó, Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch được giao. Đặt nền móng cho việc mở rộng 1 cách chắc chắn hoạt động kinh doanh/đầu tư trong giai đoạn sau thông qua các đơn vị liên kết và công ty con – đều sở hữu những quỹ đất, quỹ dự án tiềm năng và các mối quan hệ kinh doanh tốt - thể hiện quyết tâm của toàn thể Ban Giám đốc và CBCNV Công ty.

- Công ty đã ký kết mới một số hợp đồng với định hướng kinh doanh do Hội đồng Quản trị đề ra, khai phá thị trường kinh doanh mới, hoàn thiện bộ máy nhân sự, chuẩn bị sẵn sàng về tiềm lực tài chính...để quyết tâm thực hiện kế hoạch 2020 đề ra.

- Ban Giám đốc Công ty cũng đã xây dựng được định hướng chiến lược rõ ràng để phát triển trong những năm tới một cách ổn định và dài hạn.

2. Mặt hạn chế :

C. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Stt	Nội dung	Đvt	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ so với năm 2020 (%)
1	Tổng doanh thu	đồng	344.246.583.091	1.100.000.000.000	320
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	31.381.240.362	120.000.000.000	382
3	Chi phí thuế TNDN	đồng	3.877.364.639	24.000.000.000	619
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	27.503.875.723	96.000.000.000	349
5	Vốn điều lệ	đồng	355.199.860.000	655.199.860.000	184
6	Cổ tức dự kiến chia	%	11	15	136

2. Các giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2021:

Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch thực hiện năm 2021, Ban Giám đốc đề ra các giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2021 như sau:

a. Công tác triển khai hoạt động kinh doanh cốt lõi:

- Tiếp tục hoàn thiện và thi công các dự án xây dựng hiện tại và tìm kiếm thêm các công trình lớn khác.
- Liên doanh, liên kết với các đối tác cùng ngành để có thể tham gia các gói thầu lớn có khối lượng thi công và yêu cầu kỹ thuật cao.
- Tìm kiếm các thương vụ thương mại tốt để gia tăng doanh thu lợi nhuận.

- Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư hiện tại và tìm kiếm quỹ đất sạch trong kế hoạch trung hạn và dài hạn.
- Đẩy mạnh các lĩnh vực mới mà công ty và ban lãnh đạo có lợi thế như: Tư vấn dự án, tư vấn quản lý xây dựng, kinh doanh dịch vụ, kinh doanh bất động sản... nhằm đem lại lợi nhuận chắc chắn và hiệu quả.

b. Công tác kiểm soát chi phí:

- Kiểm soát chất lượng vật tư đầu vào, đồng thời kiểm soát chặt chẽ tiến độ thi công, chất lượng thi công.
- Chấn chỉnh lại công tác an toàn lao động, tác phong làm việc của toàn thể nhân viên văn phòng cũng như công trường.
- Tăng cường theo dõi, thu hồi nợ phải thu và kiểm soát khả năng thu hồi nợ từ khâu ký kết hợp đồng đến khi kết thúc.

c. Công tác đầu tư:

- Tiến hành đánh giá lại danh mục đầu tư, tham gia ý kiến với các đơn vị cùng đầu tư và đề nghị thu cổ tức căn cứ theo các cam kết và hoạt động cụ thể.
- Hợp tác với một số đối tác lớn và có kinh nghiệm để nhận về những hợp đồng có giá trị lớn và tỷ suất lợi nhuận tốt.

+ Có thể M&A hoặc góp vốn đầu tư vào một số doanh nghiệp, dự án tốt để mở rộng thị trường, tham gia mảng tái cấu trúc doanh nghiệp.

+ Tham gia vào một số dự án lớn tính khả thi cao để trở thành chủ đầu tư hoặc tổng thầu, tăng lợi nhuận, hình ảnh và vị thế công ty.

+ Đồng thời trong quá trình phát triển kinh doanh, công ty cũng sẽ thực hiện những hoạt động vì cộng đồng, chung tay bảo vệ môi trường... Và các chương trình đãi ngộ cho người lao động, đảm bảo mục tiêu xã hội và cộng đồng đã đặt ra.

Trên đây là báo cáo tổng kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch hoạt động kinh doanh, định hướng đầu tư năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc. Kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt nội dung trên.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (b/c);
- HĐQT;
- Các P.TGD,
- Các trưởng phòng;
- Kế toán trưởng;
- Lưu VT.

**T/M. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phan Duy Dũng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ MST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Số: 01/2021/TTr- HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về các vấn đề chung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư MST (“Công ty”);
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty,

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty

Báo cáo tài chính riêng năm 2020 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi “Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội” và được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh 2020¹

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán, Công ty đã đạt được một số kết quả kinh doanh như sau:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	% thực hiện
Tổng doanh thu hợp nhất	150.000.000.000	344.246.583.091	229
Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	15.000.000.000	31.381.240.362	209
Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	12.000.000.000	27.503.875.723	229

¹Nguồn BCTC hợp nhất năm 2020

3. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

3.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2021

Tại Đại hội thường niên năm 2021, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh cụ thể cho năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
Tổng doanh thu hợp nhất	1.100.000.000.000
Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	120.000.000.000
Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	96.000.000.000

3.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 với các tỷ lệ trích lập quỹ và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức như sau:

Stt	Nội dung	Tỷ lệ trích lập LNST năm 2021
1	Quỹ khen thưởng	0
2	Quỹ phúc lợi xã hội	0
3	Quỹ đầu tư phát triển	0
4	Trả cổ tức dự kiến (*)	15%

(*) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu, hoặc thực hiện cả hai phương án.

4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính Công ty năm 2021

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

5. Thù lao và chi phí hoạt động của thành viên HĐQT và BKS

- HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc quyết toán chi trả thù lao đối với các thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính năm 2020 và đề xuất mức thù lao đối với các thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính năm 2021 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số người	Kế hoạch thù lao năm 2021 (VNĐ/người/tháng)	Kế hoạch thù lao cả năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	7.000.000	84.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	5.000.000	240.000.000
Tổng				324.000.000.000

- Thù lao cho Trưởng BKS và thành viên BKS là 0 VNĐ/người/tháng.

6. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty.

Nhằm tăng cường sự phối hợp giữa Công ty và các công ty con, công ty liên kết và các bên liên quan khác để mang lại lợi ích kinh tế tối đa cho Công ty và các

cổ đông của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty phát sinh trong năm 2021, cụ thể như sau:

6.1. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan của Công ty theo quy định của pháp luật ("**Các Giao Dịch Liên Quan**"), bao gồm nhưng không giới hạn ở các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa Công ty với công ty con/công ty liên kết của Công ty; và các bên liên quan khác của Công ty:

- a. Các giao dịch mua bán hàng hóa;
- b. Các giao dịch chuyển giao quyền sở hữu, cấp quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hóa, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, quyền tác giả và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác cho dù đã được đăng ký bảo hộ hay chưa;
- c. Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên;
- d. Các giao dịch khác theo quyết định của HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty tùy từng thời điểm.

6.1.1. Người có liên quan

Theo khoản 46 Điều 4 của Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và khoản 23 điều 4 của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ngày 17/6/2020.

6.1.2. Danh sách các Công ty con, công ty liên kết

- Công ty CP Xây dựng hạ tầng Đô thị và Giao thông (Trainco) – *Công ty con*;
- Công ty CP Xăng Dầu Hưng Yên - *Công ty liên kết*.

6.2. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc của Công ty và/hoặc người được Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty ủy quyền lại:

- a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có);
- b. Ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có).

7. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, thông qua việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức liên quan.

Để tạo sự chủ động, linh hoạt cho HĐQT trong việc quản lý, hoạch định chính sách và thực thi kế hoạch tài chính của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính (cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh) của Công ty cho các cá nhân, tổ chức có liên quan theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

39
T
N
U
T
H

8. Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2021 phù hợp với quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Quang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ MST**

Số: 02/2021/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v: Miễn nhiệm, bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty Cổ phần Đầu tư MST

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư MST;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026. Cụ thể như sau:

1. Lý do bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026:

Vừa qua, Bà Nguyễn Thị Hồng Tân – Trưởng Ban kiểm soát Công ty đã gửi đơn từ nhiệm đề nghị rút khỏi Ban kiểm soát Công ty vì lý do cá nhân. Vì vậy, để đảm bảo hoạt động của BKS không bị ảnh hưởng, cũng trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan. Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm và bầu thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ mới 2021-2026.

2. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty đối với Bà Nguyễn Thị Hồng Tân:

- Thời điểm miễn nhiệm: từ ngày được ĐHĐCĐ chấp thuận việc miễn nhiệm;
- Giao HĐQT Công ty xem xét và giải quyết các vấn đề về quyền lợi, chế độ của người được miễn nhiệm theo đúng quy định của Công ty và Pháp luật có liên quan.

3. Thông qua việc bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

- Căn cứ vào nhu cầu hoạt động kinh doanh thực tiễn và đánh giá hiệu quả hoạt động Công ty, BKS Công ty đề xuất sẽ giữ nguyên số lượng thành viên BKS cần bầu như hiện tại. Theo đó, số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 cần bầu cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 01 thành viên

4. Tiêu chuẩn, điều kiện được bầu làm thành viên BKS:

- Ứng viên BKS phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020.



- Ứng viên BKS là cổ đông tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông hoặc theo đề cử của các thành viên BKS hiện tại theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty của Công ty.

5. Danh sách ứng viên được bầu vào BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

- Danh sách này sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử. Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định tại Quy chế bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HUY QUANG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ MST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2021/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Nghị định số 71/2014/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Đầu tư MST.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, đặc biệt là những yêu cầu mới trong công tác quản trị, điều hành tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Quy chế nội bộ về quản trị công ty ("Quy chế") theo mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 ("Thông tư 116"), Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư MST ("Công ty") đã tiến hành rà soát Quy chế của Công ty. Theo đó, Hội đồng quản trị nhận thấy Quy chế cần được sửa lại về nội dung và kết cấu các điều khoản, vì vậy Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành Quy chế mới.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu : HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HUY QUANG

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ MST**

Số: 06 /2021/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v: Miễn nhiệm, bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty Cổ phần Đầu tư MST

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư MST;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026. Cụ thể như sau:

1. Lý do bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026:

Vừa qua, Ông Nguyễn Thanh Bình – Thành viên HĐQT Công ty đã gửi đơn từ nhiệm đề nghị rút khỏi Hội đồng quản trị Công ty vì lý do cá nhân. Vì vậy, để đảm bảo hoạt động của HĐQT không bị ảnh hưởng, cũng trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan. Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty đối với Ông Nguyễn Thanh Bình:

- Thời điểm miễn nhiệm: từ ngày được ĐHĐCĐ chấp thuận việc miễn nhiệm;
- Giao HĐQT Công ty xem xét và giải quyết các vấn đề về quyền lợi, chế độ của người được miễn nhiệm theo đúng quy định của Công ty và Pháp luật có liên quan.

3. Thông qua việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

- Căn cứ vào nhu cầu hoạt động kinh doanh thực tiễn và đánh giá hiệu quả hoạt động Công ty, HĐQT Công ty đề xuất sẽ giữ nguyên số lượng thành viên HĐQT cần bầu như hiện tại. Theo đó, số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 cần bầu cụ thể như sau:
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 01 thành viên;

4. Tiêu chuẩn, điều kiện được bầu làm thành viên HĐQT:

- Ứng viên HĐQT phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Điều lệ Công ty.



- Ứng viên HĐQT là cổ đông tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông hoặc theo đề cử của các thành viên HĐQT hiện tại theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty của Công ty.

5. Danh sách ứng viên được bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026:

- Danh sách này sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử. Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định tại Quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HUY QUANG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ MST**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/2021/TTr-MST

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty Cổ phần Đầu tư MST

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách đại chúng
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư MST;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính kiểm toán riêng Công ty mẹ và Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư MST.

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và các đề xuất như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	CHỈ TIÊU	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế	31.381.240.362
2	Thuế TNDN năm 2020	3.869.364.639
	- Thuế TNDN hiện hành	4.191.949.774
	- Thuế TNDN hoãn lại	(322.585.135)
3	Lợi nhuận sau thuế (3) = (1) – (2)	27.503.875.723
	- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ (3.1)	26.895.331.346
	- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát (3.2)	608.544.337
4	Trích lập quỹ Đầu tư phát triển	0
5	Trích lập 2 quỹ khen thưởng và phúc lợi	0
	- Trích lập quỹ Khen thưởng	0
	- Trích lập quỹ Phúc lợi	0



6	Lợi nhuận phân phối các năm trước chuyển sang	21.099.516.186
7	LN sau thuế chưa phân phối (7) = (3.1) - (4) - (5) + (6)	47.994.847.532
8	Trả cổ tức với tỷ lệ 6% vốn điều lệ sau khi Công ty hoàn thành phát hành riêng lẻ (*)	39.311.991.600
	- Trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 2% VĐL sau khi phát hành	13.103.997.200
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 4% VĐL sau khi phát hành	26.207.994.400
9	Lợi nhuận sau thuế sau khi phân phối (9) = (7) – (8)	8.682.855.932

(*) Lưu ý: Tỷ lệ trả cổ tức tính trên Vốn điều lệ 655.199.860.000 đồng sau khi Công ty hoàn tất phát hành riêng lẻ 30.000.000 cổ phiếu cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Huy Quang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ MST**

Số: 08 /2021/TTr-MST

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty Cổ phần Đầu tư MST

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách đại chúng
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư MST.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

1. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. (Phương án phát hành đính kèm)
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến phương án phát hành khi có yêu cầu của cơ quan quản lý theo quy định.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Huy Quang

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MST
Ngõ 159 phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội



PHƯƠNG ÁN
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TRẢ CỔ TỨC CHO CỔ
ĐÔNG HIỆN HỮU

HÀ NỘI, THÁNG 04/2021



CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO ĐỢT PHÁT HÀNH

Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu này được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đầu tư MST vào ngày 29 tháng 04 năm 2021. Phương án này được xây dựng căn cứ vào:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách đại chúng;
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư MST.

Nay xây dựng phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu như sau:

1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư MST
- Mệnh giá : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu
- Tỷ lệ phát hành : Tỷ lệ 4%. Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu cũ sẽ được nhận thêm 4 cổ phiếu mới.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 2.620.799 cổ phiếu (Hai triệu, sáu trăm hai mươi nghìn, bảy trăm chín mươi chín cổ phiếu)
(Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành được xác định trên tỷ lệ 4% của vốn điều lệ dự kiến là 655.199.860.000 đồng sau khi Công ty hoàn tất phát hành riêng lẻ 30.000.000 cổ phiếu cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành sẽ được điều chỉnh phù hợp với tỷ lệ 4% sau khi Công ty hoàn thành đợt phát hành riêng lẻ cổ phiếu chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp)
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện

983390
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
MST
PHỔ THÔNG

quyền.

- Nguồn phát hành : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính của riêng Công ty mẹ năm 2020 đã kiểm toán.
- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Chuyển nhượng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu : Người sở hữu quyền nhận cổ phiếu trả cổ tức không được chuyển nhượng quyền.
- Điều kiện chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

2. Niêm yết bổ sung và lưu ký bổ sung

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty thực hiện lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung theo quy định.

3. Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu, cụ thể:

- a) Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu:
 - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép Ủy ban chứng khoán Nhà nước thực hiện việc phát hành cổ phiếu;
 - Lựa chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền cổ tức bằng cổ phiếu.
- b) Thực hiện việc sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo kết quả thực tế của đợt phát hành.
- c) Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- d) Thực hiện các công việc khác có liên quan.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu TK Công ty.

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2021

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Quang

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chuyển giao dịch cổ phiếu của Công ty từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư MST

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư MST.

Ngày 22/04/2016, Công ty CP Đầu tư MST đã được chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty CP Đầu tư MST tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là MST.

Trong 5 năm qua, mã chứng khoán Công ty CP Đầu tư MST đã không ngừng tăng trưởng và phát triển, thể hiện được tính khách quan, minh bạch trên thị trường, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Luật chứng khoán. Việc niêm yết cổ phiếu trên sàn HNX đã quảng bá rất tốt hình ảnh, thương hiệu, uy tín của MST trên thị trường với nhà đầu tư.

Ngoài ra, MST đã phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:17, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông năm 2017, phát hành cổ phiếu riêng lẻ và hiện đang làm thủ tục phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, vốn điều lệ tăng. Nhận thấy đủ điều kiện niêm yết trên sàn HOSE để khai thác các tiềm năng và lợi thế của Công ty đáp ứng nhu cầu phát triển mạnh mẽ trong phạm vi quy mô lớn hơn trong giai đoạn tới.

Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh có quy mô thị trường, số lượng chứng khoán niêm yết lớn, tính thanh khoản cao, điều kiện niêm yết cao hơn so với HNX nên được các doanh nghiệp lớn lựa chọn giúp gia tăng hình ảnh, thương hiệu đặc biệt với các nhà đầu tư tổ chức, các quỹ đầu tư nước ngoài. Để phát triển công ty lên một tầm cao mới, mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư MST kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Chuyển sàn niêm yết:

- | | |
|--|---------------------------------------|
| - Tên cổ phiếu: | Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư MST |
| - Mã chứng khoán: | MST |
| - Sở giao dịch đang niêm yết cổ phiếu: | Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) |



- | | |
|---|--|
| - Sở giao dịch chứng khoán đăng ký chuyển sản niêm yết: | Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) |
| - Số lượng cổ phiếu đăng ký chuyển sản niêm yết: | Toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký chuyển sản |
| - Thời gian đăng ký chuyển sản niêm yết: | Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian phù hợp để làm thủ tục chuyển sản cổ phiếu thuận lợi với tình hình. |

2. Hủy niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- | | |
|--|---|
| - Số lượng cổ phiếu hủy niêm yết để chuyển sang sàn HOSE | Toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký chuyển sản |
| - Mục đích hủy niêm yết: | Chuyển sang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh |

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Lựa chọn đơn vị tư vấn đăng ký niêm yết cổ phiếu.
- Làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước để thực hiện thành công việc chuyển sản, niêm yết, hủy niêm yết; chủ động điều chỉnh phương án theo sự thay đổi của pháp luật và/hoặc yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền tại thời điểm thực hiện.
- Quyết định giá, thời điểm để đăng ký niêm yết tại sàn HOSE để mang lại lợi ích tốt nhất cho cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Huy Quang